

Số /TB-TTĐVNN

Bạch Thông, ngày 21 tháng 7 năm 2020

## BÁO CÁO

**Công tác trồng trọt và sinh vật gây hại cây trồng**  
(Từ ngày 20 tháng 7 đến ngày 26 tháng 7 năm 2020)

### 1. Thời tiết

Nhiệt độ trung bình: 33<sup>0</sup>C Cao nhất 36<sup>0</sup>C Thấp nhất: 30<sup>0</sup>C.

Độ ẩm trung bình: 75% Cao nhất: 90% Thấp nhất: 60%.

Trong kỳ, trời nắng nóng xen kẽ mưa, nhiệt độ trung bình 33<sup>0</sup>C, nhìn chung thời tiết nắng nóng ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển của một số cây trồng nhưng cũng là điều kiện cho 1 một số sinh vật gây hại phát sinh, phát triển.

### 2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

**a) Cây lúa:** Hiện gieo cấy được khoảng 1.600 ha/1.732 KH

Vụ	Trà	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích gieo cấy (ha)	Diện tích thu hoạch (ha)
Lúa Mùa	Sớm	Đẻ nhánh rộ - cuối đẻ nhánh		
	Chính vụ	Cấy- hồi xanh	1.600/1.732 KH	
	Muộn			
Lúa	Sớm			
	Chính vụ			
	Muộn			
	<b>Tổng:</b>			
<b>Tổng các vụ:</b>				

### b) Cây trồng khác

Loại cây	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích gieo trồng (ha)
- Ngô		Gieo cấy được 100/500 KH
- Dong riềng	Phát triển thân lá	45.31
- Cam, Quýt	Phát triển quả	1.415
- Lạc		25
- Đậu tương		15
- Cây khoai môn		30
- Cây khoai lang		40
- Đậu các loại		15
- Rau các loại		Gieo trồng được 8ha/200 KH

### 3. Diện tích cây trồng bị ảnh hưởng của thiên tai

Cây trồng bị ảnh hưởng	Diện tích bị ảnh hưởng và khắc phục (ha)				
	Giảm NS 30-70%	Mất trắng (>70%)	Đã gieo cây lại	Đã trồng cây khác	Đề đất trồng

### 4. Nhận xét tình hình sinh vật gây hại trong kỳ và biện pháp phòng trừ

#### 4.1. Cây lúa mùa:

##### \* Mùa sớm:

- Chăm sóc: Điều tiết nước hợp lý tạo điều kiện cho bộ rễ phát triển mạnh. Sau khi bón thúc đẻ nhánh 5-7 ngày, rút cạn nước trong ruộng khoảng 10 ngày, để mặt ruộng khô nẻ chân chim sau đó đưa nước vào ruộng 5-7 ngày lại rút cứ lặp lại cho như vậy đến khi bón đón đòng.

- Dịch hại và biện pháp phòng trừ: Sâu đục thân, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn

+ Bệnh đạo ôn lá: Tỷ lệ hại nhẹ 2%, tỷ lệ cao 5%, tỷ lệ cá biệt 20%, diện tích nhiễm khoảng 0,2 ha, trên giống DT18, C70, tại xã Vũ Muộn, Sỹ Bình.

Biện pháp phòng trừ: Khi phát hiện bệnh dùng bón đạm, không phun thuốc kích thích. sử dụng 1 trong những loại thuốc như Filia, Fuji-one 40EC.... Phun tối thiểu 2 lần, cách nhau 5 - 7 ngày. Nên phun thuốc vào buổi sáng khi trời khô sương hay vào chiều mát không phun thuốc khi trời sắp mưa hoặc vừa mưa xong, lá lúa còn ướt, phun kỹ cho thuốc tiếp xúc đều trên mặt lá, Những ruộng phun xong gặp mưa phải phun lại.

+ Sâu đục thân: Mật độ hại TB 1-2%, mật độ cao 10%, cá biệt 15%, diện tích nhiễm 3.5ha, tại xã Sỹ Bình.

Biện pháp phòng trừ: Khi thấy tỷ lệ danh héo > 5% hoặc thấy bướm sâu đục thân ra rộ 5-7 ngày thì tiến hành phun trừ bằng một trong các loại thuốc sau: Trebon 10EC, Gà nòi 95SP,...

+ Sâu cuốn lá nhỏ: Gây hại trên các giống lúa ngắn ngày tại xã Sỹ Bình, mật độ trung bình 2-3 con/m<sup>2</sup>, cá biệt 20 con/m<sup>2</sup>.

Phun thuốc tại thời điểm sâu non tuổi nhỏ hiệu quả phòng trừ sẽ cao hơn. Sử dụng các loại thuốc sau: Sherpa 25EC, Regent 0,2G, Gà nòi 95SP, Trebon 10EC, Dragon 585EC, ... Đối với những ruộng có mật độ sâu cao cần phun kép 2 lần, lần 2 phun sau lần 1 từ 5→7 ngày;

+ Rầy nâu, rầy lưng trắng... gây hại nhẹ.

##### \* Mùa chính vụ:

- Chăm sóc: Bón phân lót trước khi bừa lần cuối, lượng bón tính cho 1.000 m<sup>2</sup>: Phân chuồng hoai mục 800 - 1000 kg, phân lân 40 - 50 kg, nếu đất chua bón thêm vôi bột 40 - 50 kg. Bón thúc đẻ nhánh cho những diện tích sau cấy từ 5 - 7 ngày lượng bón tính cho 1.000 m<sup>2</sup>;

- + Đối với lúa thuần: Phân đạm urê 10 -12 kg, Kali 4 - 5 kg.
- + Đối với lúa lai: Phân đạm urê 14 - 16 kg, Kali 6 - 7 kg. Kết hợp sục bùn làm cỏ để cây lúa sinh trưởng tốt, đẻ nhánh nhanh, tập trung.

- Dịch hại và biện pháp phòng trừ:

+ Ốc brou vàng: Mật độ phổ biến 2 con/m<sup>2</sup>, mật độ cao 5 con/m<sup>2</sup>, mật độ cá biệt 10 con/m<sup>2</sup>, ốc các cỡ. Diện tích nhiễm 10 ha, tại các xã Tân Tú, Vi Hương, Quân Hà, Thị Trấn...

Biện pháp phòng trừ: Thu gom ốc, trứng ốc tiêu hủy; mật độ ốc cao phun trừ bằng thuốc HN-Samole 700WP, Dioto 830WDG, ... phun ngay sau khi cấy xong.

+ Ruồi đục nõn, rầy nâu+RLT... gây hại nhẹ.

**4.2. Cây cam quýt:** Rệp muội, rệp sáp... hại nhẹ.

+ Biện pháp phòng trừ:

- Đối với rệp muội, rệp sáp: Cắt tỉa cành tạo tán cho vườn thông thoáng hạn chế phát sinh, phát triển của rệp. Khi thấy mật độ rệp hại cao thì sử dụng một trong các loại thuốc sau để phun trừ: Trebon 20Wp, Sherpa 25EC, Supracide....

**Chú ý:** Phun thuốc theo chỉ dẫn trên nhãn thuốc và tuân thủ “kỹ thuật 4 đúng” trong sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

## 5. Công tác trồng trọt và BVTV trong thời gian tới

### 5.1. Cây lúa

- **Lúa mùa sớm:** Giai đoạn đứng cái

- Chăm sóc: Điều tiết nước hợp lý tạo điều kiện cho bộ rễ phát triển mạnh, tiến hành bón thúc lần 2 (bón đón đòng) khi cây lúa có khối sơ khởi (10% số lá có thắt eo), lượng phân tính cho 1.000 m<sup>2</sup>.

+ Đối với lúa thuần: bón 6 - 7 kg Phân đạm urê + 10 - 11 kg Kali clorua.

+ Đối với lúa lai: bón 8 - 9 kg Phân đạm urê + 12 - 13 kg Kali clorua.

Chú ý: Riêng đối với lượng đạm cần căn cứ xem màu sắc lá và tình hình sinh trưởng của cây để bón. ruộng “nút nẻ chân chim” lặp lại 2 - 3 lần để cây sinh trưởng phát triển khỏe.

+ Dự báo: Bọ rầy, Bệnh đạo ôn lá, sâu đục thân, sâu cuốn lá... tiếp tục gây hại.

\* **Mùa chính vụ:** Giai đoạn hồi xanh - đẻ nhánh.

- Chăm sóc: Bón thúc đẻ nhánh cho những diện tích sau cấy từ 5 - 7 ngày lượng bón tính cho 1.000 m<sup>2</sup>:

+ Đối với lúa thuần: Phân đạm urê 10 -12 kg, Kali 4 - 5 kg.

+ Đối với lúa lai: Phân đạm urê 14 - 16 kg, Kali 6 - 7 kg. Kết hợp sục bùn để cây lúa sinh trưởng tốt, đẻ nhánh nhanh, tập trung

- Dự báo: Ốc brou vàng, bọ rầy, ruồi đục nõn... tiếp tục gây hại lúa mới cấy - đẻ nhánh, chủ yếu hại những ruộng cấy mạ non, những ruộng trũng nước, những khu đồng nhiễm ốc từ vụ trước

### **5.2. Cây cam quýt**

- Giai đoạn: Phát triển quả.
- Dự báo: Rệp sáp, rệp muội, ngài chích quả, bọ xít,... gây hại nhẹ.

### **III. KIẾN NGHỊ/ĐỀ NGHỊ:**

UBND các xã, thị trấn chỉ đạo cán bộ phụ trách đơn đốc bà con nông dân làm đất gieo cấy cây vụ mùa theo khung thời vụ./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- Chi cục TT&BVTV tỉnh;
- TT Huyện uỷ;
- TT HỖND, UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- Hạt kiểm lâm huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm VH TT&Truyền thông huyện;
- Lưu: TTDVNN.

**GIÁM ĐỐC**

**Lăng Văn Thụy**